

CÔNG TY CỔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 58/XNK-TCKT  
(V/v giải trình chênh lệch lợi nhuận Q4/2025  
so với Q4/2024)

An Giang, ngày 29 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Căn cứ theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với các Công ty niêm yết.  
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV kết thúc tại ngày 31/12/2025 do Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang tự lập.

Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang xin giải trình về việc chênh lệch lợi nhuận sau thuế TNDN Quý IV năm 2025 so với cùng kỳ Quý IV năm 2024 như sau:

1. Đối với BCTC riêng lẻ:

Trong kỳ kinh doanh Quý IV/2025, Công ty ghi nhận doanh thu thuần giảm 4.928 triệu đồng, tương ứng giảm 59% so cùng kỳ, do Công ty thiếu nguồn vốn lưu động để kinh doanh. Trong kỳ, Công ty đã tiết giảm nhiều chi phí quản lý danh nghiệp, chi phí bán hàng. Tuy nhiên, Công ty vẫn gánh các khoản định phí như chi phí lãi vay, khấu hao, ...vẫn ở mức cao. Đây là nguyên nhân chính làm Kết quả kinh doanh quý IV/2025 của Công ty bị lỗ 81.872 triệu đồng.

Đối với BCTC hợp nhất:

Trong kỳ kinh doanh Quý IV/2025, doanh thu thuần hợp nhất giảm 27.686 triệu đồng, tương ứng giảm 89% so cùng kỳ, do trong năm 2025 Công ty không còn ghi nhận hợp nhất doanh thu từ các Công ty con đã thoái vốn. Tương tự báo cáo riêng. Trong kỳ, Công ty đã tiết giảm nhiều chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí bán hàng. Tuy nhiên các khoản chi phí lãi vay, khấu hao,...vẫn ở mức cao, đây là nguyên nhân chính làm Kết quả kinh doanh quý IV/2025 của Công ty bị lỗ 52.195 triệu đồng.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	BCTC riêng Quý IV/2025				BCTC HN Quý IV/2025			
	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	(%)	Năm nay	Năm trước	Chênh lệch	(%)
Doanh thu thuần bán hàng & dịch vụ	3.430	8.358	(4.928)	(59%)	3.430	31.115	(27.686)	(89%)
Giá vốn hàng bán	3.166	14.041	(10.875)	(77%)	4.180	31.120	(26.940)	(87%)
Lợi nhuận gộp	264	(5.683)	5.946	(105%)	(751)	(5)	(746)	16.344%
Doanh thu hoạt động tài chính	(264)	1.139	(1.403)	(123)%	(1.359)	1.140	(2.499)	(219)%
Chi phí tài chính	80.529	86.209	(5.680)	(7%)	40.923	40.960	37	0%
Trong đó: chi phí lãi vay	39.773	38.916	857	2%	39.773	40.113	(339)	(1%)
Phần lãi lỗ trong Cty LDLK	-	-	-		(1.865)	(21.195)	19.331	(91%)
Chi phí bán hàng	16	597	(581)	(97%)	16	1.335	(1.319)	(99%)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.017	40.849	(38.834)	(95%)	7.970	77.502	(69.532)	(90%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(82.562)	(132.200)	49.638	(38%)	(52.884)	(139.857)	86.974	(62%)
Lợi nhuận khác	689	(20.234)	20.724	(103%)	689	45	644	1.447%
Tổng lợi nhuận trước thuế	(81.872)	(152.235)	70.362	(46%)	(52.195)	(139.813)	87.618	(63%)
Thuế TNDN	-	-	-		-	-	-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(81.872)	(152.235)	70.362	(46%)	(52.195)	(139.813)	87.618	(63%)

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất Quý IV/2025 do Công ty tự lập).

Trên đây là thông tin giải trình của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu An Giang, kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội được biết.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CBTT.



**Lương Đức Tâm**